

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2020/HSST

Ngày 28/9/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa ông: Lò Xuân Hải.
- Các hội thẩm nhân dân:
 - Bà: Lý Thị The
 - Bà: Pờ Hồng Vân
 - Thư ký phiên tòa, ông: Nguyễn Minh Tuấn.
 - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa ông: Bùi Ngọc Chín - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2020/TL-ST-HS, ngày 03 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2020/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo.

1. Phán Hừ X - Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không - Sinh ngày 2/6/1996; Tại: xã Pa Ủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản Pha Bu, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: trồng trọt; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: La Hủ; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn: không; Con ông Phán Khừ X (Đã chết) và con bà Hoàng Lô B (Đã chết); Vợ: Thàng Nhù B - Sinh năm 1999; Con: có 01 con sinh năm 2019 ; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân chưa bị xử lý; Bị bắt tạm giữ từ ngày 18/4/2020 đến ngày 21/4/2020 bị áp dụng biện pháp tạm giam - Có mặt tại phiên tòa.

2. Người bào chữa cho các bị cáo: Ông Lê Mạnh Hùng - Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu - Có mặt.

3. Người phiên dịch tiếng tộc người La Hủ cho bị cáo, ông: Vàng Ma Xá - trú tại khu phố 7 thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 14/6/2015 Phán Hừ X mượn xe mô tô của em trai là Phán Đư C (Đã chết) đi đến nhà Thàng Gạ H chơi, Gạ H rủ X đi lên xã Tà Tổng, huyện Mường Tè để làm thuê đổi công lấy thuốc phiện đem về sử dụng, bán kiếm lời và trả công thuê cho người làm nhà, làm nương

cho mình. Sau khi bàn bạc thống nhất Gạ H và X đi sang nhà Pờ Lò H, rồi cả ba người điều khiển xe máy cùng đi lên xã Tà Tổng, khi đến ngã ba quán Dim Lò H không đi nữa, còn Gạ H và X tiếp tục đi đến gần bản trung tâm xã Tà Tổng rồi vào trong một lán nương của một người đàn ông dân tộc H'Mông xin làm thuê vác gỗ đến trưa ngày 15/6/2015 thì được người đàn ông này trả công cho 06 (Sáu) gói thuốc phiện (03 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng và 03 gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh), Gạ H gói chung 06 (Sáu) gói thuốc phiện vào một túi nilon màu trắng cất giấu vào trong người rồi điều khiển xe máy chở X đi về đến lán của Pờ Xé L, Gạ H gạt lấy một ít thuốc phiện ra cùng với Lò H nằm hút đến khoảng 10 giờ ngày 16/6/2015 sau khi hút xong Lò H điều khiển xe máy chở Gạ H và X đi về, khi về đến cầu treo xã Nậm Khao thì gặp Pờ Hừ C, sau khi trao đổi, Gạ H và X đã thuê Lò H và Hừ C vận chuyển 01 (Một) gói nilon bên trong có 06 (Sáu) gói thuốc phiện về bản Thăm Pa, xã Pa Ủ và hứa trả công cho Lò H 250.000 đồng (Nếu Lò H không nhận tiền thì trả công cho 07 (Bảy) phân thuốc phiện) và Pờ Hừ C 200.000 đồng. Đến 15 giờ 20 phút ngày 16/6/2015 khi Lò H và Hừ C điều khiển xe máy về đến khu vực bản Mu Chi, xã Pa Ủ thì tổ công tác Đoàn biên phòng Pa Ủ phát hiện bắt quả tang, lập biên bản thu giữ 06 (Sáu) gói thuốc phiện; 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAVES màu sơn đỏ, không có biển kiểm soát và 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ECETD màu vàng đen. Sau khi biết tin Lò H và Hừ C bị bắt thì Gạ H và X bỏ trốn, đến ngày 22/8/2019 Gạ H đã chết, còn X bị truy nã cho đến ngày 17/4/2020 thì bị Công an xã Pa Ủ bắt theo quyết định truy nã của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Mường Tè.

Tại biên bản mở niêm phong ngày 17/6/2015 của Công an huyện Mường Tè xác định: Vật chứng thu giữ của Pờ Lò H và Pờ Hừ C có tổng khối lượng là 101,03 gam và Tại kết luận giám định số: 392/GĐ-KTHS ngày 22/7/2015 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 4,75 gam mẫu chất dẻo màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Pờ Lò H và Pờ Hừ C gửi giám định là ma túy, có chứa thành phần của thuốc phiện.

Tại bản cáo trạng số: 50/CT-VKS-MT ngày 03 tháng 9 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố Phán Hừ X về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phán Hừ X phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".
- Hình phạt chính: Áp dụng Điều 20; Điều 33; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo Phán Hừ X từ **02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm** tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".
- Về vật chứng: Áp dụng Điều 228 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, giao: 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAVES màu sơn

đỏ, không có biển kiểm soát, số khung 129574; Số máy 1375266 xe đã qua sử dụng và 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ECETD màu vàng đen đã qua sử dụng cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Tè bảo quản. Trong thời hạn 01 năm kể từ ngày 22/5/2020 theo thông báo truy tìm chủ sở hữu, nếu chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp tài sản có yêu cầu thì xem xét giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự, nếu hết thời hạn này sẽ được sung quỹ nhà nước.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

- Miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích tính chất, hành vi, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo. người bào chữa đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè về tội danh "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*) theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số (Dân tộc La Hủ), nhận thức pháp luật còn hạn chế, sinh sống ở xã biên giới có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự; Miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 cho bị cáo. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, bị cáo không có ý kiến gì bổ sung, đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa. Sau khi tranh luận, bị cáo không có ý kiến gì, đồng ý với lời luận tội và đề nghị của kiểm sát viên, kiểm sát viên vẫn giữ nguyên mức hình phạt như đã đề nghị.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng; bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, nhất trí với bản luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên; bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 16/6/2015 Phán Hừ X đã có hành vi thuê Pờ Lò H và Pờ Hừ C vận chuyển trái phép 101,03 gam chất ma túy, loại thuốc phiện để sử dụng, bán kiếm lời và trả công thuê người làm nhà, làm nương. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, bị cáo không khiêu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo hiểu được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Đề nghị của kiểm sát viên, người bào chữa về tội danh; tình tiết giảm nhẹ; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và án phí; xử lý vật chứng là đúng quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

[4]. Về tình tiết tăng nặng xét bị cáo Phán Hừ X không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định Điều 48 Bộ luật hình sự 1999.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số (Dân tộc La Hủ), nhận thức pháp luật còn hạn chế, sinh sống ở xã biên giới có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn*).

[6]. Về nhân thân bị cáo Phán Hừ X có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ không được đi học, lớn lên lấy vợ ở nhà tham gia lao động sản xuất tại

địa phương, bản thân không chịu khó tu dưỡng, rèn luyện, nhận thức rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi của bản thân nên bị cáo đã cố ý phạm tội.

[7]. Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, xét điều kiện hoàn cảnh kinh tế gia đình và bản thân bị cáo khó khăn Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[8]. Vật chứng của vụ án là: 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAVES màu sơn đỏ, không có biển kiểm soát, số khung 129574; Số máy 1375266 xen đã qua sử dụng và 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ECETD màu vàng đen đã qua sử dụng, xét thấy: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử cơ quan chức năng chưa tìm được chủ sở hữu hợp pháp của hai vật chứng trên, để đảm bảo cho việc xử lý vụ án và thi hành án. Căn cứ Điều 228 Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục giao cho cơ quan thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu quản lý và xử lý khi hết thời hạn 01 (Một) năm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135/Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UNTƯQ/H14 về án phí, lệ phí Tòa án miễn 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo: Phạm Hừ X phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".
- Căn cứ vào Điều 20; Điều 33, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo Phạm Hừ X: **02 (Hai) năm 10 (Mười) tháng** tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 18/4/2020.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 228 Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, giao: 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAVES màu sơn đỏ, không có biển kiểm soát, số khung RLHJC526XDY129574; Số máy JC52E1375266 xe đã qua sử dụng và 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ECETD màu vàng đen đã qua sử dụng cho cơ quan thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu quản lý. Trong thời hạn 01 (Một) năm, kể từ ngày 22/5/2020 mà chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp tài sản là vật chứng có yêu cầu thì sẽ xem xét giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự, hết thời hạn này tài sản sẽ được sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng khoản 2 Điều 135/Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UNTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí Hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng cho bị cáo Phấn Hừ X.

- Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lai Châu
- Công an huyện M.Tè
- VKSND huyện M.Tè
- Chi cục THADS huyện M.Tè.
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lò Xuân Hải